

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2025/HS-ST

Ngày: 26-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hồng Hải
- Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Giao - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Lê Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Đặng Nguyễn Á, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1993 tại tỉnh T; nơi thường trú: tổ dân phố T, phường T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hồ Đ và bà Nguyễn Thị Thanh T; có vợ là Đoàn Thị Thanh H (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2025); tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh T. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Mạnh C, sinh năm: 1994; địa chỉ: tổ dân phố T, phường T, tỉnh T. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm: 1995; địa chỉ: tổ dân phố T, phường T, tỉnh T. Vắng mặt;

- *Người chứng kiến:* Ông Dương Quang H1, sinh năm: 1996; địa chỉ: tổ dân phố M, phường P, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/6/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh T phối hợp cùng Công an phường H, thành phố P, tỉnh T tiến hành kiểm tra tại phòng trọ thứ 4, khu nhà trọ của anh Dương Quang H1, sinh năm 1996, thuộc tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh T (nay là tổ dân phố M, phường P, tỉnh T), phát hiện 03 đối tượng nam giới đang ngồi trong phòng, gồm: Đặng Nguyễn Á, Nguyễn Thanh T1, Vũ Mạnh C. Tại đây, Đặng Nguyễn Á khai nhận đây là phòng của Á thuê để ở đồng thời Á khai nhận đang cất giấu ma túy trong phòng và tự giác lấy từ trong túi quần bò của Á đang treo ở móc đầu giường ra 03 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng, giao nộp cho Cơ quan Công an. Theo Á khai các cục chất bột trên là ma túy Heroine của Á để sử dụng cho bản thân.

Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện: tại nền nhà cạnh giường ngủ có 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp chai đục 02 lỗ gắn 02 ống hút, một đầu ống hút có gắn giấy bạc và 01 bật lửa ga màu tím (niêm phong ký hiệu A3); 01 túi ni lông màu trắng, kích thước 02 x 02 (cm), mặt trong bám dính chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A2). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Đặng Nguyễn Á 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số IMEI: 359793756102xxx, lắp sim số 0359.756.xxx (niêm phong ký hiệu A). Theo Đặng Nguyễn Á, Nguyễn Thanh T1, Vũ Mạnh C khai nhận thì Á, T1, C vừa sử dụng ma túy tổng hợp dạng “Đá” xong. Tiến hành kiểm tra đối với Vũ Mạnh C và Nguyễn Thanh T1, không phát hiện, thu giữ đồ vật gì. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với các đối tượng. Kết quả: Đặng Nguyễn Á, Nguyễn Thanh T1, Vũ Mạnh C đều có kết quả dương tính với M.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã tiến hành khám xét chỗ ở của Đặng Nguyễn Á tại phòng trọ thuộc tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh T (nay là phường P, tỉnh T). Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Ngày 04/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phối hợp với Phòng K Công an tỉnh T tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ các cục chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1, có tổng khối lượng là: 11,304 gam. Số chất bột màu trắng trên được niêm phong vào bì ký hiệu G gửi giám định .

Tại bản Kết luận giám định số 549/KL-KTHS ngày 12/6/2025 của Phòng K

Công an tỉnh T kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy bám dính trên túi ni lông màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định; loại Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng thu giữ ban đầu là 11,304 gam.

Quá trình điều tra, Đặng Nguyễn Á khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 04/6/2025, Á một mình đi lên khu vực Khu công nghiệp S thuộc phường B, thành phố S, tỉnh T (nay là phường B, tỉnh T) để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Á gặp và mua của 01 người nam giới tên là C1 (Á không biết lai lịch, địa chỉ của C1) 01 túi ma túy “đá” và 03 túi ma túy “Heroine” với số tiền 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng). Sau đó, Á cầm số ma túy vừa mua được mang về phòng trọ của Á tại tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên rồi cất giấu 03 túi ma túy “Heroine” ở trong túi quần bò của Ánh treo trên móc ở đầu giường ngủ còn 01 túi ma túy “đá” Ánh đốt-hết ra giấy bạc gắn trên ống hút và tự sử dụng ma túy bằng dụng cụ là chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có đục 02 lỗ gắn 02 ống hút, một đầu ống hút có gắn giấy bạc do Á tự chế tạo. Ánh lấy bật lửa đốt nóng phần giấy bạc và số ma túy “đá” thành khói rồi hít vào cơ thể. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Vũ Mạnh C là bạn quen biết với Á đến phòng trọ của Á chơi. C thấy Á đang ngồi sử dụng ma túy “đá” nên đã ngồi xuống sử dụng ma túy “đá” cùng Á. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh T1 là bạn quen biết với Á đến phòng trọ của Á chơi và hỏi Á còn ai chơi nữa không (ý là còn ai sử dụng ma túy nữa không) để T1 sử dụng, Á đồng ý cho T1 sử dụng ma túy. T1 tự lấy bật lửa đốt hơi lên giấy bạc có chứa ma túy “đá” và dùng miệng ngậm vào đầu vòi còn lại hút ma túy vào cơ thể. Sau đó T1 sử dụng hết số ma túy còn lại trên giấy bạc và ngồi nói chuyện cùng Á và C tại phòng trọ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong chứa 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa có gắn ống hút; 01 bật lửa ga màu tím; 01 bì niêm phong ký hiệu DNA, bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 3520223210233xxx; 01 bì niêm phong ký hiệu G, bên trong chứa số ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong chứa vỏ túi ni lông màu trắng hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu V, bên trong chứa vỏ bao gói ban đầu. Tất cả số vật chứng trên được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV2 ngày 24/10/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đặng Nguyễn Á về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời

khai trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Nguyễn Á phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Nguyễn Á từ 6 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Nguyễn Á từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả hai tội theo quy định pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong chứa 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa có gắn ống hút; 01 bật lửa ga màu tím; 01 bì niêm phong ký hiệu G, bên trong chứa số ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong chứa vỏ túi nilon màu trắng hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu V, bên trong chứa vỏ bao gói ban đầu. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm có cơ hội được trở về hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 04/6/2025, Đặng Nguyễn Á đã mua 01 gói ma túy Methamphetamine và 11,304 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Sau đó tại phòng trọ của Á thuộc tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh T (nay là tổ dân phố M, phường P, tỉnh T), Á đã pha chế toàn bộ gói ma túy Methamphetamine rồi sử dụng bộ dụng cụ của Á có từ trước (gồm chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có đục 02 lỗ gắn 02 ống hút, một đầu ống hút có gắn giấy bạc) sử dụng số ma túy trên. Trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút đến 11 giờ dùng ngày 04/6/2025, tại phòng trọ của Á, Á đã cho Nguyễn Thanh T1 và Vũ Mạnh C sử dụng cùng số ma túy trên bằng bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Á. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi 03 người đã sử dụng hết số ma túy trên thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang; thu giữ 11,304 gam ma túy Á chưa sử dụng và một số vật chứng khác liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV2 ngày 24/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:..

b) Đối với 02 người trở lên..."

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...

g) Heroine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam..."

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với cả hai tội bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Xét thấy, mức án mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ được chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội không có mục đích mua bán trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong chứa 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa có gắn ống hút; 01 bật lửa ga màu tím; 01 bì niêm phong ký hiệu G, bên trong chứa số ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong chứa vỏ túi nilon màu trắng hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu V, bên trong chứa vỏ bao gói ban đầu đây là vật cấm lưu hành, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu DNA, bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 3520223210233xxx không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy đã sử dụng và số ma túy bị thu giữ, Á khai mua của 01 người nam giới tên là C1 tại khu vực Khu công nghiệp S thuộc phường B, tỉnh T. Á không biết lai lịch, địa chỉ của C1 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Vũ Mạnh C và Nguyễn Thanh T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng Đặng Nguyễn Á vào ngày 04/6/2025. Do vậy, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C và T1 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

1.1. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Đặng Nguyễn Á 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 13 năm 03 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 6 năm 2025.

Biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Quyết định tạm giam tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong chứa 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng chai nhựa có gắn ống hút; 01 bật lửa ga màu tím; 01 bì niêm phong ký hiệu G, bên trong chứa số ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong chứa vỏ túi nilon màu trắng hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu V, bên trong chứa vỏ bao gói ban đầu.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 3520223210233xxx được niêm phong trong bì ký hiệu DNA, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh Trà và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Thái Nguyên.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đặng Nguyễn Á phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam số 1 - CAT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Xuân Lộc